

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/KDTM-ST  
Ngày 28 - 9 - 2022  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Dũng

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Hoàng Oai

Bà Liêu Bích Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồng Thị Xuân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:**  
Ông Trịnh Út Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2020/TLST - KDTM ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST- KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Dương Cơ T, sinh năm 1982 – Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng giao dịch Hòa Bình; địa chỉ: Ấp A, Thị trấn Hò, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

**- Bị đơn:** Hộ kinh doanh Thanh Tr

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Trần Thị Thanh Tr, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Thanh T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt)

2. Chị Trần Thị Thùy D, sinh năm 1993. Địa chỉ: 27045 29 Avenue Aldergrove British Columbia V4W3C3, Canada.

*Người đại diện theo ủy quyền của chị D:* Bà Trần Thị Thanh Tr, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

3. Anh Trần Thanh Tr, sinh năm 1977 (vắng mặt)

4. Chị Lâm Thị Mỹ D, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 007A/5, khóm C, Phường N, Tp. B, tỉnh Bạc Liêu.

5. Bà Ngô Thị X, sinh năm 1950 (vắng mặt)

6. Anh Trần Quốc K, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn và tại phiên tòa ông Dương Cơ T là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng BIDV) trình bày:*

Vào ngày 15/02/2017, bà Trần Thị Thanh Tr là đại diện hộ kinh doanh Thanh Tr có ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 71.HB/2017/7806952/HĐTD với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh B – Phòng giao dịch H (sau đây gọi tắt là Ngân hàng BIDV) để vay số tiền gốc là 2.300.000.000 đồng, thời hạn duy trì hạn mức 12 tháng, lãi suất cho vay được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động mua bán lúa. Theo hợp đồng tín dụng trên bà Trần Thị Thanh Tr đại diện Hộ kinh doanh Thanh Tr đã nhận nợ vay theo bảng kê rút vốn/hợp đồng tín dụng cụ thể số 71.2.HB/2017/7806952/HĐTD ngày 20/7/2017 cụ thể: Số tiền vay: 2.300.000.000 đồng, thời hạn vay 05 tháng, ngày giải ngân 20/7/2017, ngày đáo hạn 20/12/2017, lãi suất trong hạn 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản bảo đảm khoản vay của bà Trần Thị Thanh Tr, đại diện hộ kinh doanh Thanh Tr thì bên vay và bên thứ ba đã thế chấp các tài sản như sau:

1. Thế chấp quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ ông Trần Thanh Tr: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD – 511969 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 14/11/2005, thuộc thửa số 1581, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Theo hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 73.HB/2017/9439048/HĐBĐ ngày 15/02/2017, được công chứng tại Văn phòng công chứng H ngày 16/02/2017 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 18/7/2017. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 17/02/2017.

2. Thế chấp quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ bà Ngô Thị X: Hộ bà X đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD-597376 do huyện V ngày 15/9/2005, thuộc thửa số 1205, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,68m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Theo hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 74.HB/2017/9439111/HĐBĐ ngày 15/02/2017, được công chứng tại Văn phòng công chứng H ngày 16/02/2017, tài sản đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 17/02/2017.

3. Thế chấp quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ ông Trần Thanh T và

hộ bà Trần Thị Thanh Tr:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CB 122424 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 28/8/2015, thuộc thửa số 1575, tờ bản đồ số 11, diện tích 114m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do hộ ông Trần Thanh T đứng tên quyền sử dụng đất. Nhà ở: nhà riêng lẻ, diện tích xây dựng 102,6m<sup>2</sup> diện tích sàn 102,6m<sup>2</sup> cấp (hạng): III.1.a.1.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AD - 511970 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 14/11/2005, thuộc thửa số 1580, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do hộ ông Trần Thanh T đứng tên quyền sử dụng đất.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y - 535101 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 11/6/2004, thuộc thửa số 1316, tờ bản đồ số 12, diện tích 175m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do hộ bà Trần Thị Thanh Tr đứng tên quyền sử dụng đất.

Theo hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 72.HB/2017/6221149/HĐBĐ ngày 15/02/2017, được công chứng tại văn phòng công chứng Hòa Bình ngày 16/02/2017 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp ngày 18/7/2017, tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 17/02/2017.

4. Thế chấp tài sản là xe ô tô tải thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T và bà Trần Thị Thanh Tr: Xe ô tô hiệu Mitshubishi, biển số soát 94L-6829 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003740 do phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/5/2009.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 75.HB/2017/6221149 ngày 15/02/2017, được công chứng tại văn phòng công chứng H ngày 16/02/2017, tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/02/2017. Trong quá trình vay vốn hộ kinh doanh Thanh Tr đã trả cho Ngân hàng BIDV nhiều lần số tiền nợ gốc và lãi. Số tiền nợ gốc hộ kinh doanh Thanh Tr hiện nay đã trả hết cho Ngân hàng, hiện nay chỉ còn tiền lãi trong hạn là 564.100.028 đồng và lãi quá hạn là 277.087.685 đồng, tổng cộng số tiền 841.187.713 đồng. Đồng thời, Ngân hàng BIDV đã đồng ý giải chấp các tài sản thế chấp cho hộ kinh doanh Thanh Tr. Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý vụ án, Ngân hàng BIDV đã làm việc với hộ bà Trần Thị Thanh Tr và bà Trinh đã trả nhiều lần phần nợ vay cho Ngân hàng và đề nghị giải chấp một số tài sản thế chấp. Nay Ngân hàng BIDV rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ còn yêu cầu trả tổng số tiền lãi là 841.187.713 đồng. Tài sản bảo đảm còn lại là:

- Thế chấp quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ bà Ngô Thị X: Hộ bà X đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD-597376 do huyện V ngày 15/9/2005, thuộc thửa số 1205, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,68m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Thế chấp quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ ông Trần Thanh Tr: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD – 511969 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 14/11/2005, thuộc thửa số 1581, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp hộ kinh doanh Thanh Tr không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng BIDV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi các tài sản mà hộ kinh doanh Thanh Tr đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp trên để thu hồi nợ.

*Bị đơn bà Trần Thị Thanh Tr là người đại diện cho Hộ kinh doanh Thanh Tr trình bày:* Bà thống nhất với lời trình bày của Ngân hàng BIDV về việc ký kết hợp đồng tín dụng và thừa nhận số tiền còn nợ giữa bà và Ngân hàng BIDV cũng như tài sản hiện nay còn thế chấp. Do bà kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên Hộ kinh doanh Thanh Tr nhiều lần thỏa thuận về phương thức thanh toán trả nợ cho Ngân hàng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh T, bà Ngô Thị X, anh Trần Thanh Tr, chị Lâm Thị Mỹ D, anh Trần Quốc K:* Tòa án nhiều lần triệu tập làm việc để lấy ý kiến nhưng phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến để làm việc, nên không ghi nhận được ý kiến.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:*

*Về thủ tục tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng theo quy định.

*Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thanh Tr, buộc bà Trần Thị Thanh Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam tiền lãi là 841.187.713 đồng.

Trường hợp Hộ kinh doanh Thanh Tr không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ bà Ngô Thị X đứng tên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1205, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,68m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và quyền sử dụng đất của hộ ông Trần Thanh Tr thuộc thửa số 1581, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với Hộ kinh doanh Thanh Tr về số tiền nợ gốc là 1.750.000.000 đồng.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định, định giá tài sản Hộ kinh doanh Thanh Tr phải chịu theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày và tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[2] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam khởi kiện yêu cầu bị đơn Hộ kinh doanh Thanh Tr thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 71.HB/2017/7806952/HĐTD ngày 15/02/2017 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh B – Phòng giao dịch H. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Thùy D đang sinh sống tại Canada, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 9 Điều 26, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh T, bà Ngô Thị X, anh Trần Thanh Tr, chị Lâm Thị Mỹ D, anh Trần Quốc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng đều vắng mặt và không rõ lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về nội dung:* Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với nợ gốc là 1.750.000.000 đồng nên căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Căn cứ vào chứng cứ và lời trình bày của đương sự có đủ cơ sở để xác định: Nguyên đơn và bị đơn đã ký kết, thực hiện hợp đồng tín dụng số 71.HB/2017/7806952/HĐTD ngày 15/02/2017. Trong quá trình giải quyết vụ án Hộ kinh doanh Thanh Tr đã thanh toán hết số tiền vốn gốc cho Ngân hàng nên Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vốn gốc là 1.750.000.000 đồng, tính đến ngày 19/09/2022, dư nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn là 564.100.028 đồng và lãi quá hạn là 277.087.685 đồng, tổng cộng số tiền 841.187.713 đồng. Bị đơn thừa nhận các nội dung như nguyên đơn trình bày, đồng thời xác định chưa thanh toán khoảng lãi nêu trên. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Xét thấy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn trong trường hợp bị đơn không thanh toán hết số tiền nợ lãi trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, do các bên đương sự trong đó có người thứ ba là bà Ngô Thị X, hộ ông Trần Thanh Tr có ký kết thế chấp tài sản cho Ngân hàng. Việc ký kết thế chấp tài sản đúng quy định của pháp luật. Các tài sản gồm:

- Quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ bà Ngô Thị X đứng tên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1205, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,68m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu

- Quyền sử dụng đất của hộ ông Trần Thanh Tr thuộc thửa số 1581, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đối với hợp đồng tín dụng số 71.HB/2017/7806952/HĐTD ngày 15/02/2017, có căn cứ chấp nhận phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 700.000 đồng, Hộ kinh doanh Thanh Tr phải chịu: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã nộp số tiền 700.000 đồng, nên buộc Hộ kinh doanh Thanh Tr phải có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại: Hộ kinh doanh Thanh Tr phải chịu 37.235.631 đồng. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam không phải chịu, Ngân hàng đã nộp tạm ứng 39.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0014909 ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đối với Hộ kinh doanh Thanh Tr. Buộc Hộ kinh doanh Thanh Tr phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCT Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền nợ lãi là 841.187.713 đồng (*tám trăm bốn mươi một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm mười ba đồng*).

2. Trường hợp Hộ kinh doanh Thanh Tr không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của hộ bà Ngô Thị X đứng tên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1205, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,68m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và quyền sử dụng đất của hộ ông Trần Thanh Tr thuộc thửa số 1581, tờ bản đồ số 11, diện tích 174,58m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với Hộ kinh doanh Thanh Tr đối với số tiền vay gốc là 1.750.000.000 đồng.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 700.000 đồng, Hộ kinh doanh Thanh Tr phải chịu: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã nộp số tiền 700.000 đồng, nên buộc Hộ kinh doanh Thanh Tr phải có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng.

5. Về án phí kinh doanh thương mại: Hộ kinh doanh Thanh Tr phải chịu 37.235.631 đồng. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam không phải chịu. Ngân hàng đã nộp tạm ứng 39.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0014909 ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại đủ.

Án xử công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TANDTCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thanh Dũng**